|  |  |
| --- | --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | **Mẫu số 01**Ban hành kèm theo Thông tư số 58/2020/TT-BCA Ngày 16/6/2020 của Bộ Công an |

**GIẤY KHAI ĐĂNG KÝ XE *(Vehicle registation declaration)***

**A. PHẦN CHỦ XE TỰ KÊ KHAI *(self declaration vehicle owner’s)***

Tên chủ xe : ………………………………………………………………………………….… Năm sinh:………………………..……………………..

Địa chỉ :­.…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….….

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu của chủ xe

Cấp ngày.……./..…../………;tại:…...……………………………………………………………………………………………………………….

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu của người làm thủ tục

cấp ngày / / tại

Điện thoại của chủ xe Email:……………………………………..

Điện thoại của người làm thủ tục Email: ……………………...…………….

Số hóa đơn điện tử mã số thuế

Mã hồ sơ khai lệ phí trước bạ Cơ quan cấp:……………………….……..

Số tờ khai hải quan điện tử cơ quan cấp: …………………………………

Số sêri Phiếu KTCLXX Cơ quan cấp …………………………………………..…….

Số giấy phép kinh doanh vận tải cấp ngày / / tại

Số máy 1 *(Engine N0):*

Số máy 2 *(Engine N0**):*

Số khung *(Chassis N0):*

Nơi dán bản chà số máy (Đăng ký tạm thời, đổi, cấp lại đăng ký, biển số không phải dán)

Loại xe:…………..…..…...;Màu sơn:……..…………;Nhãn hiệu:………….………..;Số loại:……………………..………………

***Đăng ký mới*** ***Đăng ký sang tên*** ***Đăng ký tạm thời***

***Đổi lại, cấp lại đăng ký xe Lý do***:…………………………………………………………………………………………….

***Đổi lại, cấp lại biển số xe Lý do***: …………………………………………………………………………………………….

Tôi xin cam đoan về nội dung khai trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các chứng từ trong hồ sơ xe *(I swear on the content declaration is correct and complexly responsible before law for the vehicle documents in the file).*

|  |  |
| --- | --- |
|  | *........................, ngày (date)..........tháng...............năm..............*CHỦ XE *(Owner’s full name)**(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là xe cơ quan)**(Sinature, write full name....)* |

**B. PHẦN KIỂM TRA XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ XE**

BIỂN SỐ CŨ:…………………………………………..……….; BIỂN SỐ MỚI:............……………………………………………………….

Nơi dán bản chà số khung (Đăng ký tạm thời, đổi, cấp lại đăng ký, biển số không phải dán)

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA XE

Kích thước bao: Dài…………………/…….……… m; Rộng…..……………..…………. m; Cao……………….……………… m

Khối lượng bản thân:………………………. kg; Kích cỡ lốp:……………………………………….

Màu sơn:……………………;Năm sản xuất: ………………;Dung tích xi lanh:..……………… cm3

Khối lượng hàng chuyên chở: ………………;Khối lượng kéo theo: ………………………………kg

Kích thước thùng:……………………………mm; Chiều dài cơ sở:……………………………. mm

Số chỗ ngồi:…………………………; Đứng:……………………..; Nằm:…………………………..

THỐNG KÊ CHỨNG TỪ ĐĂNG KÝ XE

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | LOẠI CHỨNG TỪ | CƠ QUAN CẤP | SỐ CHỨNG TỪ | NGÀY CẤP |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *........,ngày......... tháng..........năm..............*CÁN BỘ ĐĂNG KÝ XE*(Ký, ghi rõ họ tên)* | *(1)............................................**(Ký và ghi rõ họ tên)* | *(2)............................................**(Ký tên và đóng dấu)* |

**C. XÁC NHẬN THAY ĐỔI MÀU SƠN/XE CẢI TẠO CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ XE**

Xác nhận chủ xe:………………………………………………………………………………………………..…………………………………

Địa chỉ:………………………………………………………………..………………………………………………………..………………………

Điện thoại:……………………………………………………………….;Email:……………………………………………………………….

Đã khai báo hồi:………giờ………phút; Ngày:………….tháng………..năm……….; Tại:………………………………………

Về các nội dung sau (3):.....................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| *...................,ngày......... tháng..........năm...............*CÁN BỘ ĐĂNG KÝ XE*(Ký, ghi rõ họ tên)* | *........................, ngày ........... tháng..........năm..................**(4)............................................**(Ký tên và đóng dấu)* |

*(1) ở Bộ ghi Trưởng phòng; ở tỉnh, TP trực thuộc Trung ương ghi Đội trưởng; ở CA cấp Huyện ghi Đội trưởng;*

*(2) ở Bộ ghi Cục trưởng; ở tỉnh, TP trực thuộc Trung ương ghi Trưởng phòng; ở CA cấp huyện ghi Trưởng CA, quận, huyện, thị xã, TP.*

*(3) Chủ xe ghi các nội dung xe thay đổi màu sơn, xe cải tạo. (4) ở Bộ ghi Trưởng phòng hướng dẫn đăng ký, kiểm định; ở ở tỉnh, TP trực thuộc Trung ương ghi Trưởng phòng; ở CA cấp huyện ghi Trưởng CA, quận, huyện, thị xã, TP (đối với xe thay đổi màu sơn).*